

VẬN DỤNG, PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ “CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH” TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

★ PGS.TS. NGUYỄN THỊ BÁO

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có tư tưởng về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” là di sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc Việt Nam, là kim chỉ nam trong rèn luyện cán bộ, đặc biệt trong hoạt động công vụ. Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đổi mới và liêm chính hóa nền hành chính đặt ra yêu cầu phải vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người một cách thiết thực, hiệu quả. Bài viết trên cơ sở phân tích làm rõ sự cần thiết phải vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” trong hoạt động công vụ, kiến nghị một số giải pháp bảo đảm vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng của Người trong hoạt động công vụ ở Việt Nam hiện nay.

● **Từ khóa:** cần, kiệm, liêm, chính; tư tưởng Hồ Chí Minh; đạo đức công vụ; hoạt động công vụ.

1. Sự cần thiết phải vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” trong hoạt động công vụ ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, xuất phát từ giá trị định hướng nền tảng của tư tưởng Hồ Chí Minh - kim chỉ nam cho xây dựng đạo đức công vụ ở Việt Nam hiện nay

Sinh thời, Hồ Chí Minh đã dạy: “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những

người đem chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được” (Hồ Chí Minh, 2011a)⁽¹⁾; “cán bộ là cái gốc của mọi công việc” (Hồ Chí Minh, 2011a)⁽²⁾, “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém” (Hồ Chí Minh, 2011a)⁽³⁾.

Suốt cuộc đời, Hồ Chí Minh luôn đau đáu về nhiệm vụ phải rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, bởi theo Người, vấn đề đạo đức cách mạng là “cái gốc của người cách mạng”. Trong đó, “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” là biểu

hiện cụ thể, sinh động, hệ thống của đạo đức công vụ. Người đã dạy: “Cần, Kiệm, Liêm là gốc rễ của Chính. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải Chính mới là người hoàn toàn” (Hồ Chí Minh, 2011)⁽⁴⁾.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” là sự kết tinh giữa truyền thống đạo lý dân tộc, tinh thần yêu nước, chủ nghĩa nhân văn và triết lý cách mạng vô sản. Hồ Chí Minh đã viết hàng loạt bài báo trên báo Sự Thật năm 1949 để định hình “tứ đức” này như chuẩn mực đạo đức công vụ: “Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính”, “Thiếu một đức thì không thành người”. Theo Người: “Cần tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai. Cần về lao động chân tay, cần về lao động trí óc. Cần trong sản xuất. Cần trong học tập. Cần trong công tác. Cần thì việc gì cũng làm được, việc gì cũng xong”; “Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền bạc của mình, của dân, của nước. Không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi. Người biết kiệm thì dù giàu cũng không xa xỉ, dù nghèo cũng không bần tiện”; “Liêm là trong sạch, không tham lam. Không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tặng bốc mình. Phải biết trọng của công và của dân. Không được xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân”; “Chính là không tà. Tức là thẳng thắn, đứng đắn. Đối với người, không xu nịnh, không a dua. Đối với việc, không cầu an, không gian dối. Đối với mình, không kiêu ngạo. Đối với nhân dân, phải thật thà, khiêm tốn. Phải yêu dân, kính dân, tôn trọng dân” (Hồ Chí Minh, 1949)⁽⁵⁾.

Hồ Chí Minh thấy rõ về nguy cơ tha hóa quyền lực của đội ngũ cán bộ, công chức trong

hoạt động công vụ nên Người đặc biệt chú trọng nhiệm vụ giáo dục đạo đức công vụ với “tứ đức” được đặt lên đầu tiên: “Những người ở các công sở, từ làng cho đến Chính phủ trung ương”, vì nắm trong tay quyền lực nhà nước nên “đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của Chính phủ, hoặc khoét đục nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011a)⁽⁶⁾, “Những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân” (Hồ Chí Minh, 2011a)⁽⁷⁾, nên “Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm khiết” (Hồ Chí Minh, 2011b)⁽⁸⁾.

Đây là lời cảnh tỉnh sâu sắc của Người về nguy cơ tha hóa và tham nhũng ngay trong nội bộ công vụ. Bất kỳ cán bộ nào cũng có thể trở thành “sâu mọt của dân” nếu không tu dưỡng tinh thần “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”.

Đặc biệt, trước lúc đi xa, Người không quên để lại cho hậu thế lời dạy trong Di chúc thiêng liêng: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011c)⁽⁹⁾. Lời dặn của Người tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của “tứ đức”, nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần đạo đức cách mạng: không chỉ thoả mãn về lý thuyết mà phải chuyển hóa vào hành động. Cần phải thực sự giữ gìn Cần, Kiệm, Liêm, Chính, cùng với phẩm chất Chí công vô tư (công bằng, không vụ lợi cá nhân). Đây là yêu cầu quan trọng để tổ chức Đảng và bộ máy nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh, đồng thời, giữ được niềm tin và ủng hộ của nhân dân.

Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ các dấu hiệu của sự bất liêm, bất chính của đội ngũ cán bộ, công

chức, viên chức trong hoạt động công vụ: “tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên là Bất liêm” (Hồ Chí Minh, 2011a)⁽¹⁰⁾; “Đim người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình là đạo vị (đạo là trộm). Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm, là tham vật úy lạo. Gặp giặc mà rút ra, không dám đánh là tham sinh úy tử. Đều làm trái với chữ Liêm” (Hồ Chí Minh, 2011)⁽¹¹⁾. Như vậy, theo Hồ Chí Minh, cán bộ, công chức phải thấm nhuần quan điểm “tứ đức” vừa là tiêu chí đạo đức cơ bản, vừa là thước đo bản lĩnh giữ mình và khả năng chống lại sự tha hóa quyền lực trong hoạt động công vụ.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về “tứ đức” không chỉ là kim chỉ nam về lý luận, mà còn là kim chỉ nam về hành động - soi đường cho đội ngũ cán bộ, công chức giữ vững bản lĩnh, trong sạch, liêm chính, công tâm, tận tụy phục vụ nhân dân, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của dân, do dân và vì dân trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

Thứ hai, xuất phát từ thực trạng suy thoái đạo đức trong công vụ và yêu cầu làm trong sạch bộ máy nhà nước

Thực tiễn cho thấy vẫn còn không ít cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược, cán bộ chủ chốt của Đảng và Nhà nước vi phạm nguyên tắc đạo đức công vụ, vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, Nhà nước trong thi hành công vụ. Năm 2023, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kỷ luật 68 cán bộ diện Trung ương quản lý” (Phương Thủy, 2024)⁽¹²⁾. Trong năm 2024, lực lượng cảnh sát kinh tế toàn quốc đã khởi tố mới 825 vụ án, 1.646 bị can về tội tham nhũng (tăng 16% so

với năm 2023), trong đó đã xử lý nhiều bị can nguyên là cán bộ cấp cao,... (Vững Nguyễn, 2024)⁽¹³⁾... Từ đầu năm 2025 đến nay, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 230 tổ chức đảng và 7.235 đảng viên; Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kỷ luật 11 cán bộ diện Trung ương quản lý... (Ban Nội chính Trung ương, 2025)⁽¹⁴⁾. Tại Hội nghị lần thứ 12 ngày 18-19/7/2025, Ban Chấp hành Trung ương đã cách tất cả các chức vụ trong Đảng đối với một số lãnh đạo cấp cao (Hiền Hòa, Đình Phương, 2025)⁽¹⁵⁾.

Đây là bằng chứng cụ thể về mức độ nghiêm trọng của tiêu cực và sự suy thoái đạo đức trong bộ máy công vụ. Số cán bộ, viên chức bị kỷ luật và truy tố ngày càng nhiều, đặc biệt là cán bộ cấp Trung ương, cho thấy nếu chỉ “nói miêng” về “tứ đức” chưa đủ để chỉnh ngay hành vi. Điều này cho thấy: vi phạm đạo đức cách mạng, tha hóa quyền lực và tham nhũng không còn là “đường lè” mà đã len lỏi đến đội ngũ lãnh đạo chiến lược. Tình trạng suy thoái đạo đức là căn nguyên của tham nhũng, tiêu cực khi mà “Liêm” và “Chính” chưa trở thành hàng rào phòng vệ từ bên trong.

Thứ ba, xuất phát từ yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính - chuyển từ “quản lý” sang “phục vụ” trong bối cảnh sáp nhập, thu gọn bộ máy

Hiện nay, cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương đang nỗ lực quán triệt thực hiện những định hướng lớn của Đảng và Nhà nước về xây dựng nền hành chính phục vụ, liêm chính, hiện đại, hiệu quả, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng công chức. Đây là một quá trình cải cách hành chính mang tính cấu trúc, đột phá. Trong bối cảnh đó, đội ngũ cán bộ, công chức không thể tiếp tục làm việc theo lề lối cũ, chuyển mạnh từ tư duy “quản lý” sang “phục vụ” nhân dân, từ

hành chính quyền uy sang hành chính kiến tạo. Và để làm được điều đó, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” chính là giải pháp đạo đức - hành vi có tính nền tảng giúp hình thành đội ngũ cán bộ, công chức có đạo đức, kỷ luật, năng suất cao và tinh thần phục vụ nhân dân thực chất, đúng với yêu cầu chuyển đổi từ nền hành chính cai quản sang nền hành chính phục vụ, kiến tạo trong thời kỳ mới.

Thứ tư, xuất phát từ yêu cầu xây dựng nền văn hóa công vụ chuẩn mực, hiện đại và có bản sắc

Văn hóa công vụ không chỉ là hình thức ứng xử, mà là tổng hòa các giá trị đạo đức, trách nhiệm, kỷ luật, tinh thần phục vụ và bản lĩnh chính trị được thể hiện qua hành vi, thái độ và phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức. Trong điều kiện đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” trong hoạt động công vụ là nền móng tư tưởng, đạo đức, văn hóa, mang tính định hướng lâu dài cho quá trình hình thành và phát triển văn hóa công vụ Việt Nam. Đây là điều kiện tiên quyết để tạo ra sự khác biệt tích cực trong chất lượng bộ máy hành chính và chất lượng phục vụ công dân so với các nền hành chính còn nặng tính mệnh lệnh, hình thức. Ngoài ra, trong bối cảnh hội nhập, việc xây dựng văn hóa công vụ chuẩn mực còn nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị công tốt (Good governance) như: liêm chính, trách nhiệm giải trình, minh bạch, hiệu quả. Tuy nhiên, thay vì sao chép máy móc các mô hình nước ngoài, Việt Nam có thể nội sinh hóa các chuẩn mực đó thông qua việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là giá trị đạo đức trong “tứ đức”.

Vì vậy, việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” trong hoạt động công vụ ở Việt Nam

hiện nay là giải pháp bền vững và có căn cứ văn hóa - tư tưởng sâu xa để hình thành một nền văn hóa công vụ hiện đại nhưng vẫn đậm đà bản sắc dân tộc. Đây chính là tiền đề tinh thần quan trọng trong quá trình xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức không chỉ vững chuyên môn mà còn mẫu mực về đạo đức, văn hóa và trách nhiệm xã hội.

Thứ năm, xuất phát từ yêu cầu nội luật hóa các chuẩn mực quốc tế trong quản trị công

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập sâu rộng, Việt Nam ngày càng chịu tác động mạnh mẽ từ các chuẩn mực quốc tế về quản trị nhà nước hiện đại, minh bạch và có trách nhiệm. Những giá trị như liêm chính (Integrity), trách nhiệm giải trình (Accountability), minh bạch (Transparency), hiệu quả (Efficiency)... đã trở thành tiêu chí đánh giá uy tín và chất lượng quản trị quốc gia.

Là thành viên của nhiều tổ chức và công ước quốc tế như: Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC), Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Việt Nam đã cam kết thúc đẩy nội luật hóa các nguyên tắc quản trị công tốt (Good governance) vào hệ thống pháp luật, chính sách và hành vi thực tiễn của bộ máy công quyền.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” là cầu nối lý tưởng cho quá trình nội luật hóa này: “Liêm” tương ứng với Integrity - trung thực, trong sạch - là giá trị cốt lõi trong đạo đức công vụ quốc tế. “Chính” gắn với Fairness và Impartiality - công bằng, không thiên vị, bảo đảm tính công tâm trong phục vụ công. “Kiệm” và “Cần” phản ánh tinh thần hiệu quả (Efficiency) và tận tụy (Diligence) trong sử dụng nguồn lực công và thời gian của tổ chức.

Như vậy, thay vì học tập một cách rập khuôn, Việt Nam hoàn toàn có thể nội luật hóa các

chuẩn mực toàn cầu trong quản trị công thông qua việc thể chế hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức công vụ, lấy đó làm nền tảng trong việc xây dựng các quy định pháp luật, hệ thống tiêu chí đánh giá và văn hóa tổ chức. Thực tế, Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi 2018) đã quy định việc kiểm soát xung đột lợi ích, kê khai tài sản, chuyển đổi vị trí công tác,... đều mang tinh thần “Liêm” và “Chính”. Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 21-KL/TW không chỉ học tập tư tưởng Hồ Chí Minh như giá trị đạo đức cá nhân, mà còn định hướng xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh từ bên trong - đúng với tinh thần quốc tế về kiểm soát quyền lực.

Việc gắn kết giữa tư tưởng Hồ Chí Minh và các chuẩn mực toàn cầu giúp: bảo đảm tính hội nhập mà không đánh mất bản sắc tư tưởng dân tộc; tăng cường tính chính danh và khả năng thực thi của pháp luật, bởi các giá trị “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” đã được người dân tin tưởng, dễ tiếp nhận và dễ chuyển hóa thành hành vi; tạo nên một nền hành chính công vụ mang đậm tính quốc tế nhưng được điều chỉnh bằng triết lý văn hóa, đạo đức Việt Nam, phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững.

Thứ sáu, xuất phát từ yêu cầu kế thừa và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân

Hồ Chí Minh luôn đặt nhân dân vào vị trí trung tâm trong mọi hoạt động của bộ máy nhà nước. Trong suốt quá trình cách mạng, Người nhiều lần khẳng định: “NƯỚC TA LÀ NƯỚC DÂN CHỦ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến

xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân” (Hồ Chí Minh, 2011)⁽¹⁶⁾. Với Người, xây dựng Nhà nước không phải chỉ là thiết lập bộ máy quyền lực, mà là xây dựng một chính quyền thật sự của dân, do dân bầu ra, dân ủng hộ, dân giúp đỡ và dân kiểm soát - tức là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Vì vậy, “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” không chỉ là những phẩm chất đạo đức cá nhân, mà còn là những chuẩn mực để bảo vệ mối quan hệ giữa Nhà nước với nhân dân, giữ cho bộ máy công quyền luôn vì dân, sát dân và chịu sự kiểm soát của dân.

Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh không có nghĩa là đưa “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” trở thành khẩu hiệu hình thức, mà là: thể chế hóa nó thành các chuẩn mực hành vi công vụ; tích hợp vào quy trình đánh giá cán bộ, tuyển chọn, đào tạo và bổ nhiệm; chuyển hóa thành năng lực đạo đức - chính trị trong quản trị và hành xử quyền lực. Chính nhờ đó, tư tưởng Hồ Chí Minh không bị “bảo tàng hóa”, mà trở thành nguồn lực sống, dẫn dắt sự phát triển của Nhà nước, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và bối cảnh hội nhập sâu rộng.

Việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng này là điều kiện cần thiết để hiện thực hóa nguyên lý Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân - vừa là yêu cầu lý luận mang tính nền tảng, vừa là giải pháp thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ, giữ gìn sự trong sạch, chính danh và trách nhiệm của bộ máy nhà nước trong lòng nhân dân.

2. Một số giải pháp vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” trong hoạt động công vụ ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, thể chế hóa các giá trị “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” thành quy định bắt buộc trong hệ thống pháp luật và tiêu chuẩn công vụ.

Ban hành, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật về đạo đức công vụ, bảo đảm cụ thể hóa các giá trị đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh về “tứ đức” bằng ngôn ngữ luật pháp. Đồng thời, thể chế hóa nội dung quy định tại Điều 3. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới (Quy định số 144).

Qua khảo sát cho thấy, Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, tại khoản 1, Điều 5. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, quy định: “1. Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi”, nhưng văn bản này ban hành trước khi có Quy định số 144. Luật Cán bộ, công chức năm 2025 (Luật số 80/2025/QH15 ngày 24/6/2025) có quy định tại Điều 12. Đạo đức công vụ: “1. Cán bộ, công chức phải có đạo đức trong sáng, mẫu mực, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong thực thi công vụ”, tuy nhiên, để Luật Cán bộ, công chức năm 2025 đi vào cuộc sống, ngày 30/6/2025, Chính phủ đã ban hành 04 Nghị định hướng dẫn Luật Cán bộ, công chức năm 2025 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025, gồm: Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Nghị định số 171/2025/NĐ-CP, Nghị định số 172/2025/NĐ-CP, Nghị định số 173/2025/NĐ-CP đều không đề cập đến tiêu chí “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”.

Xây dựng bộ chỉ số đánh giá đạo đức công vụ, trong đó tích hợp các biểu hiện cụ thể của “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” để làm căn cứ đánh

giá hằng năm, khen thưởng, bổ nhiệm hoặc xử lý kỷ luật. Ví dụ: “Kiệm” được lượng hóa qua chỉ tiêu tiết kiệm ngân sách hành chính; “Liêm” thông qua việc công khai tài sản và trách nhiệm giải trình trong quá trình xử lý công vụ.

Thứ hai, tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh theo hướng thực tiễn, chuyên sâu và phân hóa theo nhóm đối tượng công chức

Đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục chính trị tư tưởng trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Việc học tập “tứ đức” không nên dừng ở lý thuyết trừu tượng mà cần gắn với tình huống công vụ cụ thể, phản ánh các vấn đề thực tế như: xung đột lợi ích, ứng xử với tiền công quà tặng, tiết kiệm thời gian, xử lý khiếu nại,... Tổ chức các diễn đàn đạo đức công vụ, mô hình “Ngày liêm chính công sở”, cuộc thi tìm hiểu “Cần, Kiệm, Liêm, Chính trong hành động”... để tạo môi trường lan tỏa và tự rèn luyện trong công chức trẻ.

Thứ ba, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu và cơ chế tự kiểm soát đạo đức trong tổ chức công quyền

Người đứng đầu các cơ quan hành chính phải là hình mẫu trong thực hành “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”, thông qua lối sống giản dị, làm việc trách nhiệm, không lợi dụng chức vụ và không dung túng tiêu cực trong nội bộ.

Thiết lập cơ chế kiểm soát đạo đức nội bộ như: phương pháp đánh giá toàn diện, đa chiều năng lực, phẩm chất và hành vi làm việc của một cá nhân dựa trên nhiều nguồn ý kiến khác nhau, thay vì chỉ từ cấp trên như truyền thống thì từ: cấp trên trực tiếp, đồng nghiệp cùng cấp, cấp dưới (nếu có), bản thân người được đánh giá (tự đánh giá), đối tượng bên ngoài có liên quan (người dân, khách hàng, đối tác, doanh nghiệp...). Phản hồi đa chiều giúp tránh thiên vị hoặc cảm tính trong đánh giá cán bộ; phát hiện

“vấn đề ngầm”: Cán bộ có thể rất chín chu trước cấp trên nhưng lại cửa quyền với dân. Khi cán bộ được nhìn lại bản thân từ nhiều góc nhìn, cán bộ sẽ có động lực tự sửa đổi. Do đó, phương pháp đánh giá toàn diện, đa chiều là công cụ quản trị nhân sự hiện đại, giúp phát hiện đúng, đánh giá đúng, sửa sai kịp thời.

Đồng thời, công khai kết quả thi đua đạo đức công vụ, tổ chức lấy ý kiến nhân dân đánh giá cán bộ thông qua các cổng dịch vụ công. Trong bối cảnh hiện nay, với sự phát triển của chính phủ điện tử và chuyển đổi số, việc công khai các chỉ số đạo đức công vụ và tổ chức lấy ý kiến người dân chính là một hình thức hiện đại của cơ chế dân biết, dân bàn, dân kiểm tra. Nội dung cụ thể của giải pháp này là: i) Công khai kết quả thi đua đạo đức công vụ: các cơ quan, đơn vị hành chính công bố kết quả đánh giá đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trên: trang web của cơ quan; bảng thông báo công sở; hệ thống phần mềm nội bộ hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện giải pháp này sẽ tăng tính minh bạch, giúp người dân và đồng nghiệp nhận biết rõ ai là người thực sự tận tụy, liêm chính, chính trực; ii) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân đánh giá cán bộ qua cổng dịch vụ công: thiết lập tính năng đánh giá cán bộ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến (cấp tỉnh, cấp bộ hoặc quốc gia), tương tự đánh giá chất lượng dịch vụ hành chính. Khi người dân hoàn thành thủ tục, hệ thống gửi khảo sát: Cán bộ có hướng dẫn rõ ràng, tận tình không? Có thái độ những nhiều, vồn vã hay không? Có xử lý hồ sơ đúng hẹn, đúng quy định không? Các ý kiến phản hồi được hệ thống phân tích, gửi định kỳ cho lãnh đạo đơn vị để làm cơ sở: khen thưởng người dân đánh giá cao; nhắc nhở, luân chuyển, xử lý cán bộ bị phản ánh nhiều lần.

Để thực hiện giải pháp này, cần có hệ thống phần mềm thống nhất, bảo mật và thân thiện với người dân, bảo đảm việc đánh giá ẩn danh, khách quan. Các cơ quan cần ban hành quy định nội bộ hoặc hướng dẫn từ Bộ Nội vụ về chuyên hóa kết quả đánh giá thành tiêu chí thi đua, bổ nhiệm, kỷ luật. Gắn việc đánh giá này với các chương trình thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Quy định số 144-QĐ/TW và Đề án Văn hóa công vụ.

Thứ tư, kết hợp giữa đạo đức công vụ với cải cách hành chính, chuyển đổi số và phòng, chống tham nhũng

Ứng dụng công nghệ số để giảm thiểu tương tác trực tiếp, giảm nguy cơ tham nhũng vặt, cửa quyền, sách nhiễu. Việc triển khai chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến là minh chứng của tinh thần “Cần”, “Kiệm”, “Liêm”, “Chính” được thể hiện bằng công cụ kỹ thuật số. Kết nối hệ thống quản lý công chức với dữ liệu phản ánh, đánh giá từ người dân và doanh nghiệp, làm cơ sở thực hiện kỷ luật tích cực, thưởng phạt công bằng.

Thứ năm, gắn “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” với các chương trình đổi mới văn hóa công sở và tinh thần phục vụ nhân dân

Lồng ghép nội dung “tứ đức” vào chuẩn mực văn hóa công vụ, như: quy định về trang phục, thời gian làm việc, tiếp công dân, giao tiếp hành chính. Đưa các nội dung đạo đức công vụ thành một phần của văn hóa tổ chức, góp phần xây dựng hình ảnh người công chức chuyên nghiệp, tận tụy, trách nhiệm và có bản sắc đạo đức Việt Nam.

Thứ sáu, tăng cường giám sát xã hội, phản biện của báo chí và trách nhiệm giải trình của cơ quan công quyền

Khuyến khích người dân tham gia giám sát việc thực hiện đạo đức công vụ, thông qua các công cụ số như: đường dây nóng, App phản ánh hiện trường, đánh giá công chức trên Cổng Dịch

vụ công quốc gia. Phát huy vai trò của báo chí, mạng xã hội chính thống và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong phản biện, kiểm soát đạo đức và lối sống cán bộ một cách văn minh, xây dựng.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” là hệ giá trị cốt lõi, vừa mang tính đạo đức cách mạng, vừa là chuẩn mực hành vi công vụ hiện đại. Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cải cách hành chính, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế

sâu rộng, việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng này không chỉ là yêu cầu chính trị - tư tưởng, mà còn là giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, xây dựng nền công vụ liêm chính, chuyên nghiệp và thực sự phục vụ nhân dân. Đưa “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” vào hành động cụ thể, gắn với thể chế, công nghệ và giám sát xã hội là con đường tất yếu để giữ vững đạo lý, củng cố niềm tin và hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước trong giai đoạn mới ❖

* Bài viết phát triển thêm từ tham luận trình bày tại Hội thảo khoa học cấp Bộ: “*Xây dựng văn hóa liêm chính ở Việt Nam hiện nay*” do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức ngày 18/8/2025.

(1), (2), (3), (6), (7) Hồ Chí Minh (2011a). *Toàn tập*, Tập 5. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.68, tr.309, tr.280, tr.123, tr.122.

(4), (10), (11), (16) Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, Tập 6. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.129, tr.126, tr.127, tr.232.

(5) Hồ Chí Minh (1949). “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”, trên *Báo Sự thật*, số 133, 134, 135, 136.

(8) Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, Tập 4. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.478.

(9) Hồ Chí Minh (2011c). *Toàn tập*, Tập 15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.611-612.

(12) Phương Thủy (2024). “*Năm 2024, hơn 700 tổ chức đảng và 24.000 đảng viên vi phạm bị kỷ luật*”, trong: Báo Công an nhân dân online, ngày 31/12/2024, tại: <https://cand.com.vn/>; truy cập ngày 15/7/2025.

(13) Vũng Nguyễn (2024). “*Năm 2024 khởi tố mới 825 vụ án, 1.646 bị can về tội tham nhũng*”, trong: Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27/12/2024, tại: <https://plo.vn/>; truy cập ngày 15/7/2025.

(14) Ban Nội chính Trung ương (2025). “*Phiên họp thứ 28 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*”, ngày 07/7/2025, tại: <https://noichinh.vn/>; truy cập ngày 15/7/2025.

(15) Hiền Hòa - Đinh Phương (2025). “*Bế mạc Hội nghị lần thứ 12, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*”, trong: Cổng thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 19/7/2025, tại: <https://dangcongsan.vn/>; truy cập ngày 20/7/2025.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Chính trị (2024). *Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*.

2. Chính phủ (2024). *Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước*.

3. Quốc hội (2025). *Luật số 80/2025/QH15: Luật Cán bộ, công chức*, ngày 24/6/2025.